TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST- HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 16 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2018/TL-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã J, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1987.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã T1, huyện T2, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Trần Văn H không có con chung, hiện nay chị Tuyến không có thai; anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh T phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Biên lai số 0001300 ngày 05/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T2, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí. Đối trừ trả lại chị Nguyễn Thị Thanh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T2;
- Chi cục THADS huyện T2;
- UBND xã T1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền